

Số: 192 /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II/2018 và sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng và Công văn số 819/TTCP-TCKHTH ngày 29/5/2018 của Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả thực hiện công tác quý II và sơ kết 6 tháng đầu năm 2018 như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUÝ II NĂM 2018

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Quý II năm 2018, các tổ chức thanh tra của tỉnh tiếp tục triển khai 38 cuộc thanh, kiểm tra đối với 124 đơn vị. Đến thời điểm báo cáo đã kết thúc 33 cuộc thanh tra, kiểm tra và đã ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra đối với 104 đơn vị; trong đó phát hiện 44 đơn vị có sai phạm trong các lĩnh vực tài chính, ngân sách, quản lý và sử dụng đất đai với số tiền trị giá 2.155,8 triệu đồng; kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế với số tiền 1.971,9 triệu đồng, đã thu hồi 1.342,6 triệu đồng; qua thanh tra đã chuyển cơ quan điều tra 02 vụ việc.

b) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Kết thúc 01 cuộc thanh tra đối với 01 đơn vị, đang tiến hành 02 cuộc đối với 02 đơn vị.

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Triển khai 22 cuộc thanh tra đối với 78 đơn vị, đã kết thúc 20/22 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 2.155,8 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 1.971,8 triệu đồng, đã thu hồi được 1.111,8 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất: Trong quý triển khai 12 cuộc đối với 27 đơn vị, tổ chức, đã kết thúc 07/12 cuộc; qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra, kiểm tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Trong quý II, các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã tổ chức 70 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 83 tổ chức và 428 cá nhân; lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu là vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, đầu tư xây dựng, an toàn giao thông đường bộ, tài chính, tài nguyên môi trường...

b) Kết quả thanh tra:

Đã kết thúc 51/70 cuộc, qua thanh tra phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi 183 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính số tiền 517,4 triệu đồng với 58 tổ chức và 292 cá nhân có vi phạm, trong đó: đã ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với 350 tổ chức, cá nhân vi phạm. Thu hồi nộp ngân sách số tiền xử phạt vi phạm hành chính và sai phạm qua thanh tra, kiểm tra là 700,3 triệu đồng; yêu cầu giảm trừ thanh quyết toán 33 triệu đồng.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Quý II, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 561 lượt công dân với 431 công dân (tiếp thường xuyên 329 lượt/275 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 232 lượt/156 công dân), với 204 vụ việc phải xử lý, trong đó: vụ việc cũ là 114, vụ việc mới phát sinh là 90.

b) Nội dung tiếp công dân

Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, như: giải quyết tranh chấp đất đai, đòi quyền sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án và đề nghị giải quyết về chế độ chính sách cho người lao động.

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân

Trong tổng số 204 vụ việc, có 144 vụ đã được giải quyết, 60 vụ chưa được giải quyết. Qua theo dõi, phân loại, xử lý cho thấy: lĩnh vực hành chính 107 vụ; lĩnh vực chính trị, văn hoá xã hội khác 15 vụ; lĩnh vực tư pháp 10 vụ; phản ánh, kiến nghị khác 72 vụ. Trong số các vụ việc công dân đến khiếu nại, phản ánh, kiến nghị có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết hết thẩm quyền, có vụ việc các cơ quan hành chính đã tiếp nhiều lần và đã có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn không nhất trí.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong quý II, các cơ quan hành chính tiếp nhận 96 lượt đơn khiếu nại, tố cáo (91 khiếu nại, 5 tố cáo). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp là 64 đơn, gồm khiếu nại 60 đơn, tố cáo 04 đơn.

Qua phân loại xử lý, đơn khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực hành chính có 64

đơn; không có tố cáo liên quan đến tham nhũng. Theo trình tự giải quyết, có 14 đơn chưa được giải quyết, 37 đơn giải quyết lần đầu, 13 đơn giải quyết lần 2.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Đơn khiếu nại

Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 60 đơn. Đã giải quyết được 47/60 đơn, đạt tỷ lệ 78,3%, trong đó: thông qua giải thích, thuyết phục 30 vụ công dân rút đơn; 17 vụ giải quyết bằng quyết định.

Qua phân tích 47 vụ việc đã giải quyết có 46 khiếu nại sai, 01 khiếu nại đúng đã khôi phục quyền lợi hợp pháp cho công dân. Các quyết định, văn bản cơ bản được thực hiện nghiêm túc.

b) Đơn tố cáo

Trong quý, số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 04 đơn, đã giải quyết được 03/04 đơn, đạt tỷ lệ 75,0%. Kết quả giải quyết: Đã ban hành 03 kết luận, văn bản giải quyết tố cáo. Qua phân tích có 01 đơn tố cáo có nội dung tố cáo đúng, 01 đơn tố cáo có nội dung tố cáo sai, 01 đơn tố cáo có nội dung đúng một phần.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; công tác phổ biến tuyên truyền chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng thường xuyên được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc. Chỉ đạo và thực hiện kê khai, báo cáo minh bạch tài sản thu nhập năm 2017 gửi Thanh tra Chính phủ theo quy định; ban hành Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017, báo cáo kết quả tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 của tỉnh Lạng Sơn đảm bảo tiến độ theo kế hoạch của Thanh tra Chính phủ.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa

Trong quý II, các tổ chức thanh tra triển khai, thực hiện 03 cuộc thanh tra thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch, kết thúc 01/03 cuộc, qua thanh tra đã yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, hạn chế, kiến nghị xử lý và thu hồi 187,64 triệu đồng sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính. Đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được 49 trường hợp theo quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

6 tháng đầu năm 2018 đã thực hiện 63 cuộc thanh, kiểm tra hành chính đối với 170 đơn vị; trong đó có 59 cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được duyệt, 04 cuộc đột xuất.

Đến thời điểm báo cáo đã kết thúc 38 cuộc thanh tra, kiểm tra; đã ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra đối với 104 đơn vị; phát hiện 49 đơn vị có sai phạm trong các lĩnh vực tài chính, ngân sách, quản lý và sử dụng đất đai với số tiền 2.667,5 triệu đồng; kiến nghị, yêu cầu các đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm của cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm, kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế với tổng số tiền 2.483,6 triệu đồng, đã thu hồi 1.724,5 triệu đồng; yêu cầu thu về quỹ, trả lại các cá nhân, giảm trừ thanh quyết toán 183,9 triệu đồng.

b) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: 06 tháng đầu năm tiến hành 03 cuộc thanh tra, đã ban hành 01/03 kết luận thanh tra đối với 01 đơn vị được thanh tra.

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Tiến hành 40 cuộc thanh tra đối với 118 đơn vị, đã kết thúc 24/40 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 2.667,5 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 2.483,6 triệu đồng; đã thu hồi được 1.493,7 triệu đồng; yêu cầu thu về quỹ, trả lại các cá nhân, giảm trừ thanh quyết toán 183,9 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất: Tiến hành 14 cuộc thanh tra đối với 33 đơn vị, đã kết thúc 08/14 cuộc; qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Thực hiện 96 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 135 tổ chức và 588 cá nhân; lĩnh vực thanh tra chủ yếu là an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, xây dựng, tài chính, tài nguyên môi trường.

b) Kết quả thanh tra:

Đã kết thúc 73/96 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 910,6 triệu đồng; ban hành các quyết định xử phạt hành chính số với tiền 910,6 triệu đồng đối với 67 tổ chức và 538 cá nhân có vi phạm; thu hồi nộp ngân sách số tiền xử phạt vi phạm hành chính 910,6 triệu đồng; thu hồi sai phạm qua thanh tra 230,6 triệu đồng; yêu cầu giảm trừ thanh quyết toán 149,2 triệu đồng .

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo việc thực hiện công tác thanh

tra, kiểm tra trách nhiệm; Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-TTr ngày 07/02/2018 kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra năm 2018, chỉ đạo các huyện, thành phố, Sở, ban ngành ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện pháp luật về thanh tra. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã triển khai 09 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra đối với 28 đơn vị, đã kết thúc 05/08 cuộc, qua thanh tra đã yêu cầu chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, đồng thời kiến nghị và thu hồi 90,3 triệu đồng do thanh toán không đúng quy định, vượt định mức.

4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các quy định pháp luật về công tác thanh tra; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan hành chính tăng cường, nâng cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo các tổ chức thanh tra thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; chấn chỉnh tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra.

5. Kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra và tình trạng chông chéo trong hoạt động thanh tra

Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ động khảo sát, tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra đảm bảo đúng thời gian theo quy định; đồng thời ban hành văn bản hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra, chủ trì xử lý việc chông chéo của các tổ chức thanh tra trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng hoặc dư luận xã hội quan tâm; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm toán; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 và Văn bản số 468/UBND-NC ngày 27/5/2017 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Sáu tháng đầu năm 2018, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 896 lượt/690 công dân (tiếp thường xuyên 532 lượt/445 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 364 lượt/245 công dân), với tổng số 312 vụ việc, trong đó: vụ việc cũ là 186, vụ việc mới phát sinh là 126.

b) Nội dung tiếp công dân

Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, đòi lại đất và chế

độ chính sách đối với người lao động.

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân

Trong tổng số 312 vụ việc, có 264 vụ đã được giải quyết, 48 vụ chưa được giải quyết. Qua theo dõi, phân loại, xử lý cho thấy các lĩnh vực: hành chính 158 vụ; chính trị, văn hoá xã hội 13 vụ; tư pháp 06 vụ; phản ánh, kiến nghị khác 135 vụ. Có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết đúng pháp luật, hết thẩm quyền, nhiều vụ việc các cơ quan hành chính đã tiếp nhiều lần và đã có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến trụ sở tiếp công dân để tiếp khiếu.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn các cơ quan hành chính tiếp nhận trong 6 tháng đầu năm là 165 lượt đơn (143 khiếu nại, 22 tố cáo). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp phải giải quyết trong kỳ là 81 đơn (trong đó năm 2017 chuyển sang 09 đơn), gồm 75 khiếu nại, 6 tố cáo.

Qua phân loại, xử lý, đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp có 81 đơn (75 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo). Theo trình tự giải quyết, có 14 đơn chưa được giải quyết, 51 đơn giải quyết lần đầu, 16 đơn đã được giải quyết lần 2.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Đơn khiếu nại:

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 62/75 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 82,7%, trong đó: Thông qua giải thích, thuyết phục có 34 vụ công dân rút đơn; 28 vụ giải quyết bằng quyết định. Qua phân tích thấy trong 62 vụ việc đã giải quyết có 60 khiếu nại sai; 01 khiếu nại đúng đã khôi phục quyền lợi hợp pháp cho công dân, 01 khiếu nại vừa đúng vừa sai. Các quyết định, văn bản giải quyết cơ bản được thực hiện nghiêm túc.

b) Đơn tố cáo:

Trong kỳ, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 05/06 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 83,3%; 05 vụ việc ban hành kết luận, văn bản giải quyết. Trong số 05 đơn đã giải quyết có 01 đơn có nội dung tố cáo đúng, 03 đơn có nội dung tố cáo vừa đúng vừa sai, 01 đơn có nội dung tố cáo sai.

4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết quả xử lý các vụ việc đông người phức tạp, tồn đọng, kéo dài

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh về việc xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, các cấp, các ngành đã tập trung chỉ đạo, giải quyết xong cơ bản 23/27 vụ việc, đạt tỷ lệ 85,2%, còn 04 vụ đang tập trung chỉ đạo giải quyết. Thực hiện Công điện số 97/ĐK ngày 09/5/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tình hình giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, UBND tỉnh đã

có Báo cáo số 148/BC-UBND ngày 14/5/2018 gửi Văn phòng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ.

5. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản để chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Văn bản số 45/UBND-BTCD ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh về việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh trật tự; Văn bản số 421/UBND-BTCD ngày 11/5/2018 về việc phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trong thời gian diễn ra kỳ họp thứ 7 Hội nghị Trung ương Đảng khóa XII và kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XIV; Văn bản số 164/UBND-BTCD ngày 22/5/2018 về việc tiếp công dân trong thời gian diễn ra kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XIV; số 175/UBND-BTCD ngày 30/5/2018 về việc giải quyết khiếu kiện đông người, phức tạp trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh tổ chức Hội nghị về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá đầy đủ tình hình khiếu nại, tố cáo để đề ra giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được các cấp, các ngành chú trọng thực hiện, tập trung vào tuyên truyền các văn bản như: Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các văn bản pháp luật của Trung ương và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí.

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tổ chức thực hiện với nhiều hình thức tuyên truyền như: Tổ chức các hội nghị tuyên truyền; cấp phát tài liệu tuyên truyền Luật phòng chống tham nhũng cho tủ sách pháp luật ở các xã, phường, thị trấn; duy trì hoạt động của trang thông tin điện tử về phòng chống tham nhũng và hòm thư điện tử của tỉnh; Sở Tư pháp đã phối hợp với Báo Lạng Sơn mở chuyên mục "Thông tin pháp luật"; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục "Pháp luật với cuộc sống", thực hiện 22 lượt chuyên mục "Trả lời bạn nghe đài" và "trả lời bạn xem truyền hình" trên sóng phát thanh – truyền hình 54 tin bài, chuyên đề, chuyên mục về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các cơ quan trong tỉnh đã thực hiện treo 55 băng Dzon và 28 Pano có nội dung về phòng, chống tham nhũng. Tuyên truyền lưu

động, tuần hành tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng với khoảng 15.200 lượt nghe. Thanh tra tỉnh tổ chức tuyên truyền, quán triệt học tập Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Chuyên đề: “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó có nội dung phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí cho hơn 300 người là cán bộ, đảng viên của một số Sở, ban, ngành.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh luôn chỉ đạo việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan; công khai báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng trên cổng thông tin điện tử theo quy định. Cơ bản các cơ quan hành chính của tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đưa lên trang thông tin điện tử đối với các lĩnh vực phải công khai; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế "một cửa"; niêm yết đầy đủ các quy định, quy trình giải quyết công việc để công dân, tổ chức thuận tiện trong thực hiện các thủ tục hành chính; duy trì hoạt động thường xuyên của số điện thoại “đường dây nóng”, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn như: Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 về Chương trình thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018; Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018, Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018, Quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018, Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018, Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 31/01/2018, Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2018 – 2020...

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành; thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng; qua công tác kiểm tra, nắm tình hình trong dịp Tết Mậu Tuất năm 2018 và 6 tháng đầu năm không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về việc dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định hoặc vì mục đích vụ lợi.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 23/3/2018 về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2018; Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn năm 2018; một số sở, ngành, huyện đã tiến hành kiểm tra công vụ đối với phòng, ban trực thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn. Qua đó đã chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của công chức, viên chức, từng bước nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp và công dân.

d) Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành UBND huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ, quy định chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; cơ bản các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đều xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác; trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được 58 trường hợp, việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức phù hợp với tình hình biên chế, tổ chức và nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng còn có khó khăn như những vị trí phải chuyển đổi nhưng công chức không có chuyên môn phù hợp hoặc những vị trí quy định thời hạn chuyển đổi chưa phù hợp (cán bộ địa chính vùng sâu, vùng xa, cán bộ chống buôn lậu Quản lý thị trường..); mặt khác một số Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Xác định kê khai, minh bạch tài sản là một biện pháp phòng ngừa tham nhũng, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh ban hành Văn bản số 470/TTr-PCTN ngày 24/10/2017 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai. Kết quả năm 2017 trên địa bàn tỉnh có 62/62 cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện kê khai tài sản đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; số người phải kê khai tài sản, thu nhập là 9.156 người; số người đã kê khai 9.144/9.156 người đạt tỷ lệ 99,87%, chưa có trường hợp nào phải xác minh, kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ, quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP, Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và quy định về những điều đảng viên không được làm. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện có vụ việc nào liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng phải xem xét, xử lý.

h) Việc thực hiện cải cách hành chính; áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo công tác cải cách hành chính, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo như: Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 22/11/2017, Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước năm 2018; Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 13/12/2017, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2018 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 28/12/2017, cải cách hành chính năm 2018; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 22/01/2018, triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 57/KH-BCĐ ngày 20/4/2018, triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu có liên quan đến quản lý công dân; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 05/3/2018, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 về việc phê duyệt đề án tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy Sở, ban, ngành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.... Tỉnh Lạng Sơn tăng 25 bậc, từ vị trí thứ 52 so với cả nước vào năm 2016, xếp thứ 27 trong Bảng xếp hạng cải cách hành chính năm 2017.

Các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố đều thực hiện ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết công việc, tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý

chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thanh toán trả lương qua tài khoản. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình của một tỉnh miền núi, mạng lưới máy ATM chủ yếu tập trung tại các khu dân cư tập trung, đối với địa bàn vùng sâu, vùng xa của các huyện việc thanh toán trả lương qua tài khoản thực hiện chưa được thuận lợi; hiện nay do chưa có đầy đủ quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nên hiệu quả phòng ngừa thông qua trả lương qua tài khoản chưa cao.

3. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ

6 tháng đầu năm, qua hoạt động tự kiểm tra, thanh tra nội bộ chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

b) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử

Trong 6 tháng đầu năm, Công an tỉnh đã khởi tố 01 vụ án hình sự đối với 02 bị can về tội "tham ô tài sản" và 01 bị can tội "cố ý làm trái các quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng" tại Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh.

4. Kết quả thanh tra thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã triển khai và kết thúc 6/8 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch. Qua thanh tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã cơ bản triển khai các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; tuy nhiên, việc công khai, minh bạch trong thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn và trong hoạt động tại một số nơi còn chưa nghiêm túc, nhất là trong lĩnh vực quản lý tài chính; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục quy định; nội dung kê khai tài sản thu nhập còn chưa đầy đủ thông tin. Từ kết quả thanh tra phát hiện sai phạm đã kiến nghị và thu hồi số tiền 189,7 triệu đồng thanh toán không đúng quy định.

5. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò của toàn xã hội trong công tác phòng chống tham nhũng; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng cho hội viên; tham gia giám sát thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác phòng chống tham nhũng; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng

đồng ở xã, phường đã phát huy vai trò giám sát của xã hội ở cơ sở, đặt các hòm thư góp ý của nhân dân để thu thập phản ánh của người dân về những vụ việc tiêu cực.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng chống tham nhũng với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiên quyết trong phát hiện, xử lý trong đó xác định phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, thực hiện cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2018, các công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện theo đúng Kế hoạch thanh tra; chất lượng các cuộc thanh tra tiếp tục được nâng lên.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm lãnh đạo, giám sát thường xuyên; UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, kịp thời; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố cũng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung giải quyết; các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài tiếp tục được quan tâm để giải quyết dứt điểm. Do vậy, nhìn chung 6 tháng đầu năm không hình thành phát sinh điểm nóng về khiếu nại, tố cáo.

Công tác phòng chống tham nhũng tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo thực hiện, đã chú trọng triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

Vẫn còn có cuộc thanh tra thời gian ban hành kết luận thanh tra còn chậm; một số vụ việc khiếu nại, tố cáo chất lượng giải quyết còn hạn chế, chưa đảm bảo thời hạn giải quyết theo quy định.

Một số nơi, vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu còn chưa rõ nét, thiếu chủ động trong nắm bắt diễn biến tình hình tại địa phương, đơn vị; còn có trường hợp chưa chấp hành nghiêm túc ý kiến chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong xử lý, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo. Số lượng, chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng

đầu còn hạn chế; việc khắc phục yếu kém, thiếu sót sau thanh, kiểm tra còn chậm,

Công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo vẫn còn có một số đơn vị báo cáo chưa kịp thời, chưa đúng thời gian quy định, chất lượng thông tin, báo cáo còn có hạn chế.

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

I. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2018 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và trình tự, thời gian theo quy định của pháp luật; tiếp tục tập trung chỉ đạo thanh tra công tác quản lý sử dụng đất đai theo Đề án Tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn đến năm 2020, được phê duyệt tại Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Tiếp tục chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra đối với các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra, xử lý nghiêm túc các trường hợp cố tình không chấp hành thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ động nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, xác định rõ nguyên nhân để có kế hoạch tổ chức tiếp công dân, giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở. Tăng cường tiếp công dân tại nơi xảy ra vụ việc, tổ chức đối thoại, giải quyết dứt điểm vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, không để công dân tập trung khiếu kiện đông người, vượt cấp.

2. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, đặc biệt các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh, trật tự. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, cần tập trung chỉ đạo. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, trọng tâm là lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính ngân sách. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; chú trọng công khai minh bạch, dân chủ, công bằng, đảm bảo giải quyết đầy đủ quyền lợi hợp pháp chính đáng của công dân, không để công dân thiệt thòi phát sinh khiếu nại, tố cáo. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật cho người dân; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý trách các trường hợp vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong thực hiện công tác này. Chủ động báo cáo xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương

đối với các vụ việc vướng mắc trong việc áp dụng cơ chế, chính sách, pháp luật hoặc vụ việc đông người, phức tạp trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; tập trung giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cư tri, đơn thư do Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan chuyển đến. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, tổ hòa giải cơ sở để kịp thời hòa giải, giải quyết tranh chấp, khiếu nại phát sinh tại cơ sở.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng; và các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục tăng cường, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của Thủ trưởng các cơ quan đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đảm bảo hiệu quả, thiết thực để tiếp tục nâng cao nhận thức cán bộ, công chức và của nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định, tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng nhất; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phát huy việc phòng ngừa tham nhũng và phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 11/7/2013 thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh; tăng cường ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết

công việc, đổi mới công nghệ quản lý; thực hiện trả lương và thu nhập của cán bộ, công chức qua tài khoản.

3. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường việc kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư có nội dung liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện, đồng thời, xử lý nghiêm túc người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, tố cáo liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; phối hợp trong xử lý, giải quyết các vụ án tham nhũng theo quy định.

D. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra Chính phủ:

1. Trình Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo sửa đổi.

2. Đề nghị Thanh tra Chính phủ có ý kiến đối với thanh tra các Bộ, ngành cần có sự phối hợp với Thanh tra tỉnh khi thanh tra tại địa phương, tránh việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra; nghiên cứu, xem xét ban hành quy định cụ thể, các nguyên tắc ưu tiên để việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục I, TTCP;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng: NC, TH, BTCĐ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thương